

Kính gửi: Các nhà cung cấp hóa chất, vật tư tại Việt Nam

Khoa Hóa sinh thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá đề xuất nhu cầu dịch vụ làm cơ sở mua hóa chất, vật tư năm 2025 của khoa Hóa sinh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Khoa Hóa sinh thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, Địa chỉ: Phố Hải Phúc, Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: KS. Phạm Thị Mỹ Ngân – Nhân viên Khoa Hóa sinh, số điện thoại: 034.9563.758, email: phamngan189@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá gửi bản scan (theo mẫu và nội dung theo phụ lục II) về địa chỉ email: khoaahasinhksbttqn@gmail.com, đồng thời văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về địa chỉ tiếp nhận: Khoa Hóa sinh – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 9 giờ 00 phút ngày 08 tháng 9 năm 2025 đến 9 giờ 00 phút ngày 11 tháng 9 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Kính mời Các nhà cung cấp quan tâm, có khả năng cung cấp dịch vụ với nội dung chi tiết tại phụ lục I của công văn này.

Khoa Hóa sinh thuộc Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

TRƯỞNG KHOA

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCHC (để đăng tải);
- Lưu: Hóa sinh.

Hoàng Thị Phụng

PHỤ LỤC I

Danh mục hóa chất, vật tư cho khoa Hóa sinh năm 2025

(Kèm theo công văn ngày 08/9/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
1	Nội chuẩn Indium 1000 µg/mL	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	100ml/Lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
2	Chuẩn vàng (Au) 1000 µg/mL	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	100ml/Lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
3	iCAP Q/Qnova quat torch	Torches for iCAP™ Q/Qnova Series ICP-MS Systems Chất liệu: Torches bằng thạch anh Để sử dụng với Hệ thống ICP-MS dòng iCAP Q/Qnova, Vật tư thay thế ICPMS	1chiếc/hộp	Chiếc	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
4	Dầu chân không Pump oil PFPE	Dầu tổng hợp (PTPE polyether perfluorinated không chứa chất phụ gia) phù hợp cho bơm chân không ICPMS	1Lít/chai	Lít	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
5	Injector 2.5 mm ID Quartz	Đầu phun thạch anh iCAP Q, loại 2,5 mm. Vật tư thay thế phù hợp cho ICPMS - model: iCAP RQ của hãng Thermo scientific	1chiếc/hộp	Chiếc	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
6	Ni skimmer cone - Insert version	Nón Skimmer Niken (Ma trận cao) tương thích với Thermo iCAP Q/RQ ICP-MS Chất liệu: Niken	1chiếc/hộp	Chiếc	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
		Loại:Skimmer Để sử dụng với: Thiết bị Thermo iCAP Q/RQ ICP-MS			
7	Ni sample cone	Chất liệu: Niken, lõi đồng Kiểu: Bộ lấy mẫu Để sử dụng với: Dành cho các thiết bị Thermo/VG, X-Series/iCAP Q ICP-MS	1chiếc/hộp	Chiếc	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
8	Khí Heli	Độ tinh khiết 99,999%,Bình 150 bar/Bình	Bình 40L	Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
9	Khí Argon	Độ tinh khiết 99,9%,Bình 150 bar/Bình	Bình 40L	Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
10	Khí Argon	Độ tinh khiết 99,999%,Bình 150 bar/Bình	Bình 40L	Bình	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
11	Axit nitric 65% tinh khiết	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	Chai 1 lít	Chai	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
12	Chuẩn Selen (Se) 1000 µg/mL	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	Chai 100 mL	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
13	Chuẩn Antimon (Sb) 1000 µg/mL	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	Chai 100 mL	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
14	o-Phenylenediamine	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	Lọ 100 mg	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
15	Na ₂ O ₄ W * 2 H ₂ O	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	250g/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
16	Na ₂ MoO ₄ * 2 H ₂ O	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	100g/hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
17	MgCl ₂	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	100g/chai	Chai	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
18	Diacetyl/C ₄ H ₆ O ₂	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	100ml/Lọ	lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
19	Chuẩn hỗn hợp các hợp chất hữu cơ bay hơi Nồng độ các chất 2000 µg/mL trong Methanol bao gồm: Dichlorodifluoromethane; Chloromethane; Vinyl Chloride; Bromomethane; Chloroethane; Trichlorofluoromethane; 1,1-dichloroethylene; Carbon Disulfide; Methylene Chloride; Methyl T-butyl Ether; Trans- 1,2-dichloroethylene; 1,1-dichloroethane; Cis-1,2-dichloroethylene; 2,2-dichloropropane; Bromochloromethane; Chloroform; 1,1,1-trichloroethane; 1,1-dichloropropylene Carbon Tetrachloride; Benzene; 1,2-dichloroethane; Trichloroethylene; 1,2-dichloropropane; Dibromomethane ; Bromodichloromethane; Cis-1,3-dichloropropylene; Toluene; Trans- 1,3-dichloropropylene; 1,1,2-trichloroethane; Tetrachloroethylene; 1,3-dichloropropane; Dibromochloromethane; 1,2-dibromoethane; Chlorobenzene; Ethylbenzene; 1,1,1,2-tetrachloroethane; M-xylene; P-xylene; O-xylene; Styrene;	Nồng độ các chất 2000 µg/mL	Lọ 1ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
	Bromoform;Isopropylbenzene; 1,1,2,2-tetrachloroethane;1,2,3-trichloropropane;Bromobenzene; Npropylbenzene;2-chlorotoluene; 1,3,5-trimethylbenzene; 4-chlorotoluene;Tertbutylbenzene; 1,2,4-trimethylbenzene;Sec-butylbenzene;4-isopropyltoluene;1,3-dichlorobenzene;1,4-dichlorobenzene;N-butylbenzene; 1,2-dichlorobenzene;1,2-dibromo-3-chloropropane;1,2,4-trichlorobenzene; Hexachlorobutadiene.				
20	Hỗn hợp chuẩn thuốc trừ sâu 15 thành phần Nồng độ 200 µg/mL trong Acetone gồm Bromophos-ethyl; Bromophos-methyl; Chlorfenvinphos; Chlorpyrifos; Diazinon; Dichlorvos; Dimethoate; Disulfoton; Ethion; Fenthion; Malathion; Mevinphos; Paraoxon-ethyl; Parathion-ethyl; Parathion-methyl	Nồng độ 200 µg/mL	Lọ 1ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
21	Hỗn hợp chuẩn thuốc trừ sâu 7 thành phầnBao gồm 7 thành phần, nồng độ 10 µg/mL trong Cyclohexane: Cyfluthrin; Cypermethrin; Deltamethrin; Fenvalerate; Permethrin; Phenothrin; Tetramethrin	Nồng độ 10 µg/mL	Lọ 10ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
22	Chất chuẩn nhóm hợp chất hữu cơ acid acetic	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	Lọ 1ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
		Bộ chuẩn gồm 03 thành phần nồng độ 100 µg/mL cho mỗi thành phần bao gồm: Monochloroacetic acid; Dichloroacetic Acid; Trichloroacetic acid trong Methanol.			
23	Chất chuẩn nhóm hợp chất hữu cơ acetonitrile	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương. Bộ chuẩn gồm 03 thành phần nồng độ 100 µg/mL cho mỗi thành phần bao gồm: Dibromoacetonitrile; Dichloroacetonitrile; Trichloroacetonitrile trong Methanol	Lọ 1ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
24	Chất chuẩn nhóm 9 chất thuốc bảo vệ thực vật	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương. Bộ chuẩn gồm 09 thành phần nồng độ 100 µg/mL cho mỗi thành phần bao gồm: Alachlor; Atrazine; Simazine; Molinate, Trifluralin; Pendimethalin; Chlortoluron; Cyanazine; Isoproturon trong Methanol	Lọ 1ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
25	Chất chuẩn Phenol và các dẫn xuất của phenol	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương. Bộ chuẩn gồm các thành	Lọ 1ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
		phần nồng độ 100 ug/ml cho mỗi thành phần bao gồm: 4-Chloro-3-methylphenol; 2-Chlorophenol; 2,4-Dichlorophenol; 2,4-Dimethylphenol; 2,4-Dinitrophenol; 2-Methyl-4,6-dinitrophenol; 2-Nitrophenol; 4-Nitrophenol; Pentachlorophenol; Phenol; 2,4,6-Trichlorophenol trong Acetonitrile			
26	Chất chuẩn thuốc bảo vệ thực vật nhóm clo hữu cơ	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương. Bộ chuẩn gồm các thành phần nồng độ 10 ug/ml cho mỗi thành phần bao gồm: alpha-HCH; Hexachlorobenzene; beta-HCH; gamma-HCH; Heptachlor; Aldrin; trans-Heptachlor-endo-epoxide (isomer A); alpha-Endosulfan; 4,4'-DDE; Dieldrin; Endrin; beta-Endosulfan; 4,4'-DDD; 2,4'-DDT; 4,4'-DDT; Methoxychlor trong Cyclohexane	Lọ 10ml	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
27	Cột sắc ký 624	Kích thước: Chiều dài cột 20m - đường kính trong 0.18mm – lớp phim 1.0µm Thành phần cột: 6% cyanopropyl/phenyl, 94% polydimethylsiloxane Nhiệt độ tối đa ≥240 độ C	01 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
28	Cột sắc ký 5MS	Kích thước: Chiều dài cột 30m – đường kính trong 0.25mm – lớp phim 0.25µm Thành phần cột: 5% Phenyl - 95% Methylpolysiloxane Nhiệt độ tối đa 325/350 độ C	01 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
29	Vial 2ml	Đường kính miệng: ≥ 9mm. Nắp vặn. Có chia vạch. Màu sắc trong hoặc nâu. Dung tích 2mL. Kích thước – 11.6x32mm (hoặc loại khác nhưng đảm bảo thể tích lọ 2ml, phù hợp với các khay mẫu tự động của máy sắc ký thông thường)	100 cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
30	Nắp vặn Vial 2ml	Nắp vặn polypropylene Φ9mm phù hợp cho vial 2mL. Septa Φ9*1mm không xẻ rãnh.	100 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
31	Vial insert	- Kích thước: 6x31mm (hoặc loại khác nhưng sử dụng vừa với các vial mẫu 1.5/2ml)	100 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
		- Phù hợp với vial đường kính miệng rộng 9mm. - Đáy hình nón. - Chất liệu thủy tinh			
32	Vial headspace 20mL	- Lọ trong suốt dùng cho Headspace thể tích 20mL - Loại lọ: Lọ vít - Thể tích: 20mL - Kích thước lọ: 75,5 x 22,5mm (hoặc loại khác tương thích khay mẫu máy GCMS model: TSQ 8000 Evo của hãng Thermo Scientific.) - Chất liệu lọ: Thủy tinh - Kiểu đế: Đáy tròn - Miệng vial phù hợp với loại nắp vận từ tính 18mm.	100 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
33	Nắp vận vial headspace 20mL	- Loại nắp vận từ tính 18mm. - Chất liệu thép hợp kim. - Nắp vận phù hợp với lọ mẫu 20ml - Vách septa PTFE/silicon.	100 Cái/Túi	Túi	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
34	Kim tiêm sắc ký khí GC 10 µL	- Thể tích: 10 µL - Chiều dài kim: 57 mm - Kiểu mũi kim: hình nón - Để sử dụng với Bộ lấy mẫu tự động TriPlus RSH	01 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
35	Đầu lọc	Đầu lọc có lỗ lọc: 0.22um. Đường khí phin lọc: ø13mm. Chất liệu lọc Nylon.	100 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
36	Buồng thạch anh cho cổng bơm mẫu loại không chia dòng	- Phù hợp với các máy GC 1300 của hãng Thermo Scientific - Để sử dụng với: Loại không chia dòng dòng (Splitless Liner with Single Taper). - Đường kính bên trong: 4mm - Đường kính bên ngoài: 6,3 mm - Chiều dài: 78,5 mm - Vật liệu: Len thạch anh - Chất liệu lót: Thủy tinh Borosilicate khử hoạt tính cao	05 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
37	Buồng thạch anh cho cổng bơm mẫu Split Inlet Liner	- Phù hợp với các máy GC 1300 của hãng Thermo Scientific - Để sử dụng: Loại chia dòng (Chia thẳng) sử dụng với cổng tiêm GC - Đường kính bên trong: 4mm - Đường kính bên ngoài: 6,3 mm - Chiều dài: 78,5 mm - Vật liệu: Len thạch anh - Chất liệu lót: Thủy tinh	05 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
		Borosilicate khử hoạt tính cao			
38	Đệm cho cột tách đầu ghép nối vào cổng tiêm	- Phù hợp với các máy GC 1300 của hãng Thermo Scientific - Để sử dụng với cổng Injector - Kích thước lỗ 0.1 - 0.32 mm	10 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
39	Đệm cho cột tách đầu ghép nối vào đầu dò khối phổ	- Phù hợp với các máy GC 1300 và TSQ 8000 Evo của hãng Thermo Scientific - Để sử dụng với cổng MS - Đường kính: 0,1 đến 0,25 mm - Vật liệu: 15% than chì, 85% vespel - Kiểu: vòng sắt	10 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
40	Cột làm sạch d_SPE	2 mL Centrifuge Tube 150mg MgSO ₄ – 50mg PSA – 50mg C18 – 50mg GCB	50 Cái/Hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
41	Methyl tert-butyl ether (MtBE).	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	1 Lít/Chai	Chai	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
42	MgSO ₄ khan	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	1 kg/Chai	Chai	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
43	CH ₃ COONa khan	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	1 kg/Chai	Chai	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
44	Ara-bingolactan	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	100g/Lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
45	N,N-Dimethy-p-phenylenediamine dihydrochloride	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	250g /lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
46	HCl	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	1 Lít/Chai	Chai	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
47	Chromotropic acid disodium salt dihydrate	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	25g/Lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
48	Etanol	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương.	1L/Lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
49	NaHSO ₃ khan	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn EU hoặc tương đương	100g/hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
50	Găng tay y tế không bột (Polymer 2 mặt)	Găng tay cao su y tế dài ≥ 220 mm, làm từ cao su tự nhiên, màu trắng có nhám đầu ngón tay, cổ tay gấp. Chỉ dùng một lần. Các cỡ XS, S, M	50 đôi/hộp	ĐÔI	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
51	Khẩu trang than hoạt tính	Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2017,ISO 9001: 2015	50 cái/hộp	Cái	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
52	Đầu côn xanh	Dung tích hút tối đa 1000 μ L	1000 cái/túi	Cái	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
53	Đầu côn vàng	Dung tích hút tối đa 200 μ L	1000 cái/túi	Cái	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
54	Dung dịch chuẩn hỗn hợp 06 chất nồng độ mỗi chất: 100 μ g/mL bao gồm: 2,4D; MCPA; Dichlorprop; Mecoprop; 2,4-DB; Fenoprop	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	1mL/Lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
55	Dung dịch chuẩn hỗn hợp 02 chất: nồng độ 100 μ g/mL mỗi chất bao gồm Carbofuran, Aldicarb,	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	1mL/Lọ	Lọ	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	ĐVT	Đại điểm thực hiện dịch vụ
56	NaCl	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	500g/hộp	hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
57	Diethyl - ete	Trung Quốc	500 mL/chai	chai	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
58	Sulfanilamide (NH ₂ C ₆ H ₄ SO ₂ NH ₂)	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	500 mL/hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
59	N-(1- naphthyl)-ethylenediamine dihydrochloride	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	500 mL/hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
60	Trinatri citrat	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	500 mL/hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
61	MgSO ₄ .6H ₂ O	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	100g/hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh
62	KNO ₃	Độ tinh khiết PA tiêu chuẩn Eu hoặc tương đương	50g/hộp	Hộp	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

PHỤ LỤC II

Mẫu báo giá

(Kèm theo công văn ngày 08/9/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp hóa chất, vật tư như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ hóa chất, vật tư.

STT	Tên hoá chất, hóa chất, vật tư	Đặc tính kỹ thuật chính	Quy cách đóng gói	Đơn giá	Thành tiền
1					
2					
...					
Tổng:					

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]. Giá trên đã bao gồm thuế và chi phí liên quan (nếu có)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp

yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.